TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 265/2018/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Đặng Quốc Khởi

Ông Phan Văn Yên

Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Mậu Hưng - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 13/2018/QĐST - HC ngày 05 tháng 4 năm 2018 và Quyết định số 01/2018/QĐ-TA ngày 06/4/2018 sửa chữa bổ sung Quyết định.

Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38; Điều 143 và Điều 144 của Luật tố tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai, giữa:

Người khởi kiện: Bà Phan Thị N

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Đăk Nông.

Địa chỉ: Thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông.

Tại đơn kháng cáo ngày 18/4/2018, bà Phan Thị N kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 13/2018/QĐST - HC ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông, đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 13/2018/QĐST - HC ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

XÉT THẤY:

Bà Phan Thị N có đơn khởi kiện quyết định hành chính của Ủy ban nhân

dân huyện K, tỉnh Đăk Nông yêu cầu hủy Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 18/7/2017 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ công trình và Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thu hồi đất để xây dựng.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông, bà N trình bày bà N nhận Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 vào năm 2014 và nhận Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 18/7/2017 vào năm 2017.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 29/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông, bà N trình bày bà không có ý kiến về hình thức và số tiền 6.090.364 đồng được hỗ trợ theo Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 18/7/2017. Bà yêu cầu bồi thường về diện tích 280 m^2 thuộc quyền sử dụng đất của bà nằm trong phần đất tính từ tim đường.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đình chỉ vụ kiện là có căn cứ vì các lý do:

- Ngày 30/6/2014 Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Đăk Nông đã ban hành Quyết định số 1589/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để xây dựng Đường Tỉnh lộ 3 đi Đồn 7 thu hồi của bà N 16,7 m^2 và Quyết định số 1693/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng Công trình đường Tỉnh lộ 3 đi Đồn 7, thị trấn Đ.

- Bà N không đồng ý Quyết định thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và mức giá tính bồi thường cho bà nên đã khiếu nại. Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Đăk Nông đã ban hành Quyết định số 4479/QĐ-UBND ngày 30/12/2014 giải quyết khiếu nại với nội dung không công nhận nội dung khiếu nại của bà N về việc yêu cầu bồi thường cho gia đình bà về diện tích đất bị thiệt hại 180 m^2 và toàn bộ diện tích sân bê tông, vật kiến trúc, cây trồng trên đất bị giải tỏa, bà N không đồng ý với quyết định thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và mức giá tính bồi thường cho bà, khiếu nại việc Nhà nước chưa thực hiện việc cung cấp quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt và thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và các giấy tờ liên quan đến việc thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi quyền sử dụng đất để xây dựng công trình đường Tỉnh lộ 3 đi Đồn 7 cho gia đình bà trước khi thi công công trình.

- Bà N tiếp tục khiếu nại yêu cầu bồi thường toàn bộ tài sản; bồi thường về đất, tính các chính sách hỗ trợ. Ngày 30/12/2015 UBND tỉnh Đăk Nông giải quyết khiếu nại và ban hành Quyết định số 2145/QĐ-UBND với nội dung không

công nhận nội dung khiếu nại của bà N yêu cầu bồi thường đối với diện tích đất nằm ngoài diện tích đất đã được Ủy ban nhân dân huyện K cấp cho hộ bà Phan Thị N tại GCNQSDĐ số CH00268 ngày 08/4/2011 để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường Tỉnh lộ 3 đi Đồn 7 - đoạn nội thị thị trấn Đ, huyện K.

- Tại đơn khởi kiện ngày 09/3/2016 (Bút lục 89-91), bà N yêu cầu hủy Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 giải quyết khiếu nại của UBND tỉnh Đăk Nông.

- Bản án số 01/2016/HC-ST ngày 14/9/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông đã bác yêu cầu của bà N yêu cầu hủy Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 giải quyết khiếu nại của UBND tỉnh Đăk Nông. Bản án này đã có hiệu lực pháp luật.

- Bà N chỉ yêu cầu giải quyết bồi thường về diện tích 280 m^2 thuộc quyền sử dụng đất của bà nằm trong phần đất tính từ tim đường cho đúng quy định pháp luật.

- Thời hiệu khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 1589/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để xây dựng Đường Tỉnh lộ 3 đi Đồn 7 của Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Đăk Nông đã hết vì bà N nhận Quyết định vào năm 2014.

Tòa án cấp sơ thẩm ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 13/2018/QĐST - HC ngày 05 tháng 4 năm 2018 là có căn cứ.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà N, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 13/2018/QĐST - HC ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông như đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp đề nghị.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Phan Thị N.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 13/2018/QĐST - HC ngày 05 tháng 4 năm 2018 và Quyết định số 01/2018/QĐ-TA ngày 06/4/2018 sửa chữa, bổ sung Quyết định của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

2. Bà Phan Thị N phải chịu án phí hành chính phúc thẩm là 300.000 đồng nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm số tiền 300.000 đồng bà Phan Thị N đã nộp theo lai thu số 0001199 ngày 02/5/2018

của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đăk Nông. Bà Phan Thị N đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
-VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đăk Nông;
- NKK (1);
- NBK (1);
- Lưu (5) 14b (QĐ -TTPT)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký tên và đóng dấu)

Đinh Ngọc Thu Hương